

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN HAI BÀ TR- NG -TP HÀ NỘI

-----***-----

Bản án số: 78 /2017/HNGĐ-ST

Ngày 29/12/2017

V/v tranh chấp: Xin ly hôn

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----***-----

NHÂN DANH

N- ỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRUNG TP HÀ NỘI

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Quang Thảo

Các Hội thẩm nhân dân: Bà V- ong Thuý Thìn

Bà Nguyễn Thị Tuyết Trang

Th- ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Phạm Thị Thanh Thuỷ

Cán bộ Toà án nhân dân quận Hai Bà Tr- ng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận Hai Bà Tr- ng :

Bà Bùi Thị Hảo - Kiểm sát viên .

Ngày 29 tháng 12 năm 2017 tại trụ sở Toà án nhân dân quận Hai Bà Tr- ng xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 845 /2017/ TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 11 năm 2017 về tranh chấp : xin ly hôn ; theo quyết định đ- a vụ án ra xét xử số 145/2017/QĐST-HNGĐ ngày 07/12/2017 ; quyết định hoãn phiên toà số 109/2017/QĐST-HPT ngày 26/12/2017 giữa các đ- ong sự :

*** Nguyên đơn: - Chị A - Sinh năm 19xx**

HKTT : ngõ M , phố N , ph- ờng P, quận Q, Hà Nội

Trú tại : Thôn X , xã Y , huyện Z , tỉnh Nam Định

Nghề nghiệp: Tự do

(Có mặt tại phiên toà)

*** Bị đơn : Anh B - Sinh năm 19xx**

HKTT và trú tại:, ngõ M, phố N , ph- ờng P, quận Q, Hà Nội

Nghề nghiệp: Tự do

(Vắng mặt tại phiên toà)

NHẬN THẤY

*Tại đơn xin ly hôn đề ngày 12.10.2017 ,bản tự khai ngày 17.11.2017, biên bản hoà giải ngày 07/12/2017 **Nguyên đơn Chị A** trình bày :

Tôi và anh B kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn năm 2005 tại UBND phường P, quận Q, Hà Nội, trước khi kết hôn anh A có vợ nh- ng đã ly hôn còn tôi ch- a có chồng. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống tại nhà bố mẹ anh A ngõ M , phố N , phường P, Quận Q, Hà Nội.

Mâu thuẫn vợ chồng xảy ra nhiều lần khoảng từ năm 2015, do anh A thường xuyên quay về với vợ cũ ; không giúp đỡ tôi trong công việc hàng ngày , không quan tâm gì đến gia đình . Tôi đã khuyên giải nhiều nh- ng không có kết quả. Mâu thuẫn kéo dài , tôi đã về quê ở từ tháng 5/2015 cho đến nay.

Nay tôi xác định tình cảm vợ chồng không còn, tôi xin kiên quyết ly hôn với anh A.

*Tại bản tự khai ngày 30.11.2017, biên bản hoà giải ngày 07/12/2017 , **Bị đơn Anh A** trình bày:

Về thời gian và điều kiện kết hôn , tôi xác nhận đúng nh- chị B trình bày.

Mâu thuẫn vợ chồng không có gì lớn , chị B nói tôi thường xuyên quay về với vợ cũ là không đúng . chị B tự ý về quê ở từ tháng 5/2015 cho đến nay . Tôi đã nhiều lần nói chị B về chung sống nh- ng chị B không về .

. Đến nay tình cảm vợ chồng vẫn còn , chị B xin ly hôn tôi không đồng ý.

Tr- ớc đây tôi có ký đơn ly hôn do tôi bức với chị B .

Về con chung:

* Hai bên xác nhận có 02 con chung:

Cháu C – sinh ngày 30/09/20xx

Cháu D – sinh ngày 08/07/20xx

Hiện nay sức khoẻ của các cháu bình thường.

Nếu ly hôn , hai bên thoả thuận để chị B nuôi cháu D , anh A nuôi cháu C. Không ai phải đóng góp nuôi con. Hiện cháu D ở với chị B tại quê từ năm 2015 .

Về tài sản , nhà ở : Hai bên xác nhận vợ chồng không có , không yêu cầu giải quyết .

Về vay nợ : Hai bên xác nhận vợ chồng không vay nợ ai , không cho ai vay nợ .

Tại Phiên tòa

* Chị B vẫn giữ yêu cầu xin ly hôn đối với anh A và giữ nguyên ý kiến đã trình bày về con , về tài sản , nhà ở , về vay nợ nh- trước đây đã trình bày tại Tòa.

Chị xác nhận tình cảm vợ chồng không còn , kiên quyết xin ly hôn với anh A. Vợ chồng ly thân từ tháng 5/2015 cho đến nay .

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận Q phát biểu :

- Quá trình thụ lý , giải quyết vụ án -Thẩm phán đã tuân thủ đúng các quy định của pháp luật được quy định tại Bộ luật Tố tụng Dân sự .

- Quá trình xét xử - Hội đồng xét xử và đ-ong sự đã tuân thủ đúng các quy định của pháp luật được quy định tại Bộ luật Tố tụng Dân sự .

Đề nghị : Xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà chị B .

Về con: Nếu ly hôn Ghi nhận sự thoả thuận của hai bên để chị B nuôi cháu D – sinh ngày 08/07/20xx , anh A nuôi cháu C – sinh ngày 30/09/20xx. Không ai phải đóng góp tiền nuôi con

Về tài sản , nhà ở : Hai bên xác nhận tự giải quyết , không yêu cầu giải quyết nên Toà không xét .

Về vay nợ : Hai bên xác nhận vợ chồng không có , không yêu cầu giải quyết nên Toà không xét.

XÉT THẤY

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ đã đ-ọc thẩm tra tại phiên toà

Căn cứ lời trình bày của các đ-ong sự và phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận Q tại phiên toà .

Hội đồng xét xử nhận định:

Chị B và anh A kết hôn do tự nguyện, tr-ớc đó anh A có vợ nh-ng đã ly hôn còn chị B ch-a có chồng . Hai bên đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân Ph- ờng P , Quận Q - Hà Nội - Đây là một hôn nhân hợp pháp.

Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống tại nhà bố mẹ anh A ở ngõ M , phố N , ph- ờng P, Quận Q, Hà Nội.

Mâu thuẫn vợ chồng theo chị B trình bày xảy ra nhiều lần khoảng từ năm 2015, do anh A th- ờng xuyên quay về với vợ cũ ; không giúp đỡ chị trong công việc hàng ngày , không quan tâm gì đến gia đình . Chị đã khuyên giải nhiều nh-ng không có kết quả. Mâu thuẫn kéo dài , Chị đã về quê ở từ tháng 5/2015 cho đến nay.

Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, chị xin kiên quyết ly hôn với anh A.

Theo anh A trình bày : Vợ chồng không có mâu thuẫn gì lớn , chị B nói anh th- ờng xuyên quay về với vợ cũ là không đúng . chị B tự ý về quê ở từ tháng 5/2015 cho đến nay . Anh đã nhiều lần nói chị B về chung sống nh-ng chị B không về .

Đến nay tình cảm vợ chồng vẫn còn , chị B xin ly hôn anh không đồng ý.

Tr- ớc đây anh A có ký đơn ly hôn do tôi bức với chị B .

Theo địa phương cung cấp : Vợ chồng có mâu thuẫn , lúc đầu anh A đồng ý ly hôn sau lại không đồng ý ly hôn . Chị B đã đi nơi khác ở khoảng hai năm nay .

Xét mâu thuẫn vợ chồng xảy ra đã lâu , anh A không có biện pháp tích cực để vợ chồng đoàn tụ, tại phiên toà ngày 26/12/2017 và phiên toà ngày hôm nay anh A đều vắng mặt không có lý do , nh- vậy tự t- ớc đi quyền trình bày để bảo vệ ý kiến của mình - việc chị B xin ly hôn với anh A là có cơ sở ; nghĩ nên xử cho chị B đ- ợc ly hôn với anh A là phù hợp với thực tế.

Về Con: Hai bên xác nhận có 02 con chung:

- Cháu C – sinh ngày 30/09/20xx

- Cháu D – sinh ngày 08/07/20xx

Hiện nay sức khoẻ của các cháu bình th- ờng.

Nếu ly hôn , hai bên thoả thuận để chị B nuôi cháu D , anh A nuôi cháu C. Không ai phải đóng góp nuôi con. Hiện cháu D ở với chị B tại quê từ năm 2015 . Việc thoả thuận của hai bên là tự nguyện , nghĩ nên ghi nhận

Về tài sản , nhà ở : Hai bên xác nhận không có , không yêu cầu giải quyết nên Toà không xét.

Hai bên xác nhận vợ chồng không vay nợ ai , không cho ai vay nợ - không yêu cầu giải quyết nên Toà không xét .

Về án phí: chị B phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ khoản 1 điều 51, khoản 1 điều 56 , khoản 1 điều 57 , điều 58 , điều 81, điều 82 , điều 83, Luật Hôn nhân gia đình năm 2014 .

- Căn cứ khoản 1 điều 28, điểm a khoản 1 điều 35 , khoản 3 điều 36 , khoản 4 điều 147, điều 220, khoản 1 điều 227, khoản 1 điều 228 , điều 235 , điều 266 , điều 271 , điều 274 , điều 278 , điều 280 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

- Căn cứ điểm a khoản 1 điều 24 , điểm a khoản 5 điều 27 , khoản 5 điều 19 , khoản 1.1 điều 1 Danh mục án phí lệ phí - Nghị quyết số 326 / 2016 / UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu , miễn , giảm , thu , nộp , quản lý và sử dụng án phí , lệ phí Toà án .

Xử :

* Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị B đối với anh A.

* Cho chị B đ- ợc ly hôn với anh A .

- **Về con** : Ghi nhận sự thoả thuận của hai bên để chị B nuôi cháu D – sinh ngày 08/07/20xx , anh A nuôi cháu C – sinh ngày 30/09/20xx. Không ai phải đóng góp tiền nuôi con .

Hai bên có quyền đi lại thăm nom , chăm sóc con chung không ai đ- ợc cản trở .

- **Về tài sản , nhà ở** : Hai bên xác nhận không có , không yêu cầu Toà án giải quyết nên Toà không xét.

- **Về vay nợ** : Hai bên xác nhận vợ chồng không vay nợ ai , không cho ai vay nợ - không yêu cầu giải quyết nên Toà không xét.

* **Về án phí** : Chị B phải chịu 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm. Đ- ợc trừ vào 300.000đ dự phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0003270 ngày 09/11/2017 Chi cục Thi hành án Dân sự Quận Q- Thành phố Hà Nội .

- Chị B có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án .

- Anh A có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày đ- ợc tổng đạt bản án .

- Viện Kiểm sát nhân dân Quận Q có quyền kháng nghị trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án . Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hà Nội có quyền kháng nghị trong hạn 01 tháng kể từ ngày tuyên án .

THAY MẶT HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

NOI NHẬN :

- Các đ- ợng sự
- TAND TP Hà Nội
- Viện kiểm sát Quận Q.
- Thi hành án Dân sự Quận Q
- L- u hồ sơ , văn phòng

Nguyễn Quang Thảo

